TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2025/HS-ST
Ngày 24-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Đạt; Bà Hà Thị Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Tăng Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn S**, sinh ngày 24/9/1989 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (nay là xã Mường Than, tỉnh Lai Châu). Nơi cư trú: Bản Sân Bay, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Hẩu, sinh năm: 1956 và bà Lò Thị Mặn, sinh năm: 1955. Bị cáo có vợ Lò Thị Hương, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HSST ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, xử phạt Lò Văn S 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 03/6/2022 Lò Văn S chấp hành xong án phạt tù và các quyết định của bản án, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/6/2025, đến ngày 21/6/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn Cộc**, sinh ngày 01/01/1975 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (nay là xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu). Nơi cư trú: Bản Mường, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn

Lương, sinh năm: 1944 và bà Lò Thị Lụng (đã chết). Bị cáo có vợ Lò Thị Thấng, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm: 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/6/2025, đến ngày 21/6/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn Đanh; sinh năm: 1988. Địa chỉ: Bản Nà Phái, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/6/2025, Lò Văn S đi từ nhà tại bản Sân Bay, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu đến nhà anh rể của S tên Lò Văn Đanh gặp anh Đanh hỏi mượn chiếc xe mô tô, S nói để đi mua thức ăn. Anh Đanh đồng ý cho S mượn chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 36B1-131.76. Sau khi mượn được xe, Lò Văn S điều khiển đến quán bán hàng tạp hóa "Hiển Hằng" thuộc bản Nà Phái, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu thì gặp Lò Văn Cộc đang sửa điện thoại ở đó. Tại đây, S hỏi Cộc: có tiền không ?, Cộc trả lời: có 200.000 đồng. Lúc này, S đã rủ Cộc dùng số tiền 200.000 đồng của Cộc đi tìm mua Heroine về để cùng nhau sử dụng, Cộc đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở Cộc đến bản Che Bó, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu. Khi điều khiển xe đến đầu bản Che Bó thì S dừng lại và bảo Cộc đứng trông xe đợi để Cộc đi mua Heroine. Cộc đã đưa cho S 01 tờ tiền 200.000 đồng. Sau đó S cầm tiền và đi sâu vào trong bản Che Bó khoảng 700 mét thì gặp 01 người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch. S hỏi mua của người phụ nữ đó 01 gói Heroine (được gói bằng 01 mảnh nilon màu xanh), với số tiền 200.000 đồng. Mua được Heroine, S cầm gói Heorine trong lòng bàn tay trái rồi quay lại nơi Cộc đang đứng đợi. Khi S vừa đi đến vị trí Cộc đang đứng đợi thuộc bản Che Bó, xã Mường Than thì bị Tổ công tác Công an xã Phúc Than (nay là Công an xã Mường Than) phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày. Vật chứng thu giữ của Lò Văn S và Lò Văn Cộc 01 gói ma túy (được gói bằng 01 mảnh nilon màu xanh), bên trong chứa chất bột màu trắng, theo Lò Văn S và Lò Văn Cộc khai nhận là Heroine. Ngoài ra, Công an xã Phúc Than còn thu giữ của Lò Văn S 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Wave α, biển kiểm soát 36B1-13176.

Tại bản Kết luận giám định số 521/KL-KTHS ngày 20/6/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn S và Lò Văn Cộc gửi giám định có khối lượng 0,17 gam là ma tuý, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng đã xử lý: Chiếc xe mô tô thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn S, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lò Văn Đanh. Ngày 04/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe cho anh Lò Văn Đanh.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bì thư niêm phong ban đầu hiện được bảo quản quản lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu đã truy tố các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn Cộc về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Lò Văn Cộc từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với cả 2 bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bì thư niêm phong ban đầu.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Cả 2 bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vì vậy việc vắng mặt của người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 18/6/2025, tại bản Nà Phái, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S đã rủ Lò Văn Cộc đi mua Heroine về để cùng nhau sử dụng. Sau đó, S dùng xe mô tô chở Cộc đi đến bản Che Bó, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine. Tại đây, Cộc đưa cho S số tiền 200.000 đồng, S cầm tiền trực tiếp mua 01 gói Heroine của một người phụ nữ không rõ lai lịch với số tiền 200.000 đồng. Đến hồi 15 giờ 20 phút ngày 18/6/2025, tại bản Che Bó, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S và Lò Văn Cộc bị Công an xã Phúc Than phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,17 gam.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu truy tố các bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên vì muốn có ma túy để sử dụng nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[5] Đánh giá vai trò đồng phạm: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lò Văn S giữ vai trò chính là người khởi sướng rủ rê bị cáo Cộc đi mua Heroine, và bị cáo S là người trực tiếp mua Heroine về cùng nhau sử dụng. Bị cáo Lò Văn Cộc giữ vai trò giúp sức đưa tiền cho bị cáo S tìm mua Heroine, nên bị cáo S phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Lò Văn Cộc.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình,

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lò Văn cộc có bố đẻ ông Lò Văn Lương được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo Cộc được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo S chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã được xóa án tích, xét về nhân thân là xấu, bị cáo Lò Văn Cộc có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, nên cần phải xem xét đánh giá trong việc quyết định hình phạt đối với mỗi bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,17 gam Heroin đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải quyết. 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bì thư niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Đánh giá về vật chứng đã xử lý: Đối với xe mô tô nhãn hiệu xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Wave α, biển kiểm soát 36B1-13176. Xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn Đanh, do bị cáo mượn của anh Đanh sử dụng làm phương tiện phạm tội anh Đanh không biết, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lò Văn Đanh là đúng quy định.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc 0,17 gam Heroin, bị cáo Lò Văn S khai mua từ một người phụ nữ không rõ lai lịch nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý. Đối với Lò Văn Đanh cho bị cáo S mượn xe mô tô, do Lò Văn Đanh không biết bị cáo S dùng làm phương tiện phạm tội nên loại trừ trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn Đanh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38; điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn Cộc phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18/6/2025.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Cộc 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18/6/2025.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bì thư niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Lai Châu).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phân trại tạm giamTân Uyên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương